

Số: *3117*/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày *04* tháng *12* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành về lĩnh vực xây dựng, quy hoạch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân cấp một số nội dung quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cho UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 215/TTr-SXD ngày 05/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành về lĩnh vực xây dựng, quy hoạch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

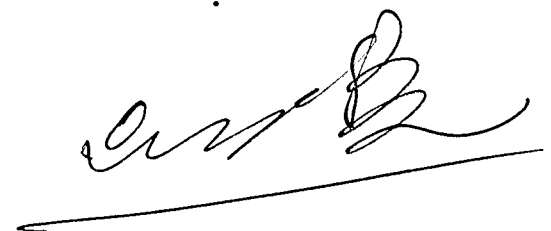
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT;
- CVP, các PCVP;
- Sở Xây dựng;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- CV: Phòng NC-KSTTHC, KT2;
- Lưu: VT, NC2 (Tr-20b).

Ta

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
VỀ LĨNH VỰC XÂY DỰNG, QUY HOẠCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3417 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH:

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	LĨNH VỰC XÂY DỰNG				
1	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ Về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP. - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường. - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng. - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở. - Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ phân cấp một số nội dung quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cho UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.
2	Thủ tục thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trong trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán (trong trường hợp thiết kế 2 bước) của công trình cấp III, cấp IV do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.	- 30 ngày làm việc (đối với công trình cấp II và cấp III) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày làm việc (đối với các công trình còn lại) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP. - Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường. - Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng. - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng. - Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ phân cấp một số nội dung quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cho UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.
B					
LĨNH VỰC QUY HOẠCH					
1	Thủ tục thẩm định (chấp thuận) quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ.	25 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện	Không	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014. - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009. - Luật số: 35/2018/QH14 của Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về Lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. - Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05 tháng 4 năm 2017, của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.